

Số: 13 /BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty năm 2025

Kính gửi: - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Cơ khí và Thiết bị áp lực – VVMI
- Địa chỉ: 506 đường Hà Huy Tập, xã Phù Đồng, TP.Hà Nội
- Điện thoại: 024 38272723 Fax:
- Email: chungkhoan.apluco@gmail.com
- Vốn điều lệ: 12 000 000 000 đồng (Mười hai tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: APL
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc.
 - Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	44/NQ-ĐHĐCĐ	21/4/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
02	45/BB-ĐHĐCĐ	21/4/2025	Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
03	46/QĐ-HĐQT	22/4/2025	Quyết định giao kế hoạch SXKD chính thức năm 2025
04	47/QĐ-HĐQT	22/4/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán tài chính năm 2024
05	48/QĐ-HĐQT	22/4/2025	Quyết định phân phối lợi nhuận năm 2024
06	49/QĐ-HĐQT	22/4/2025	Quyết định chi trả cổ tức năm 2024

07	50/QĐ-HĐQT	22/4/2025	Quyết định giao KH đầu tư và xây dựng 2025
08	51/QĐ-HĐQT	22/4/2025	Quyết định chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025
09	52/NQ-HĐQT	22/4/2025	Thông qua KH tuyển dụng lao động năm 2025
10	53/QĐ-HĐQT	22/4/2025	Quyết toán chi trả thù lao HĐQT, BKS kiểm nhiệm năm 2025

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Nguyễn Thạc Tân	Chủ tịch HĐQT	21/4/2025	
02	Nguyễn Mạnh Tú	TV HĐQT – Giám đốc	21/4/2025	
03	Trần Đình Diên	TV HĐQT – P.Giám đốc	21/4/2025	
04	Nguyễn Hữu Toàn	TV HĐQT – P.Giám đốc	21/4/2025	
05	Phạm Công Lộc	TV HĐQT	21/4/2025	
06	Lê Thị Minh Hà	TV HĐQT		21/4/2025

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Nguyễn Thạc Tân	20	100%	
02	Trần Đình Diên	16	100%	
03	Nguyễn Mạnh Tú	20	100%	
04	Nguyễn Hữu Toàn	20	100%	
05	Phạm Công Lộc	20	100%	
06	Lê Thị Minh Hà	07	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Trong năm 2025 Hội đồng quản trị công ty đã chủ động trong công tác điều hành, phân công nhiệm vụ cho các đồng chí thành viên Hội đồng quản trị. Căn

cứ vào phân công nhiệm vụ, các đồng chí Thành viên HĐQT đã chủ động tham gia giám sát vào công tác sản xuất kinh doanh của đơn vị, qua việc giám sát HĐQT đã có sự chỉ đạo và điều chỉnh linh hoạt đảm bảo thực hiện thắng lợi kế hoạch đã đề ra.

- Hội đồng quản trị đã chỉ đạo rà soát bổ sung, sửa đổi các Quy chế đảm bảo tính đồng bộ trong công tác điều hành quản lý

+ Sửa đổi, bổ sung 02 quy chế .

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2025:

STT	Số hiệu văn bản	ngày	Nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
1	04/NQ-HĐQT	19/02/2025	Thông qua kết quả SXKD năm 2024, tạm giao kế hoạch SXKD năm 2025, tạm giao KH SXKD quý 1/2025, Quyết toán quỹ tiền lương năm 2024, tạm giao kế hoạch tuyển dụng LĐ 2025.	100%
2	05/NQ-HĐQT	19/02/2025	Thông qua việc thanh lý xe ô tô Corolla Altis 30K-1154	100%
3	06/NQ-HĐQT	19/02/2025	Thông qua chương trình ĐHCĐ thường niên năm 2025	100%
4	07/NQ-HĐQT	19/02/2025	Thông qua giải chấp để xóa thế chấp tài sản của ông Bùi Đức Dương	100%
5	21/NQ-HĐQT	19/03/2025	Thông qua bổ nhiệm lại cán bộ (Đô), Tuyển dụng lao động	100%
6	22/NQ-HĐQT	19/03/2025	Thông qua định mức tín dụng năm 2025	100%
7	23/NQ-HĐQT	19/03/2025	Thông qua Quy chế, báo cáo, các tờ trình tại ĐHCĐ thường niên năm 2025.	100%
8	25/NQ-HĐQT	19/03/2025	Thông Qua việc vay vốn phục vụ sản xuất năm 2025 tại Ngân hàng Vietinbank	100%
9	29/NQ-HĐQT	19/03/2025	Thông Qua việc vay vốn phục vụ sản xuất năm 2025 tại Ngân hàng MB	100%
10	59/NQ-HĐQT	05/05/2025	Thông quy tuyển dụng lao động tại phân xưởng Sửa chữa	100%
11	61/NQ-HĐQT	03/06/2025	Thông qua kết quả SXKD quý I, triển khai kế hoạch SXKD quý II	100%
12	62/NQ-HĐQT	03/06/2025	Thông qua đơn giá tiền lương năm 2025, sử dụng quỹ phúc lợi khen thưởng 2025, chi trả phụ cấp thư ký HĐQT, lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2025, thông qua ban hành sửa đổi bổ sung quy chế quản lý đầu tư và xây dựng, quy chế ATVSLĐ	100%
13	63/NQ-HĐQT	03/06/2025	Thông qua phê duyệt dự án đầu tư máy Photocopy	100%
14	64/NQ-HĐQT	03/06/2025	Thông qua Phân công nhiệm vụ TV HĐQT, thư ký nhiệm kỳ 2025-2030	100%
15	75/NQ-HĐQT	09/06/2025	Thông qua phê duyệt báo cáo TKKT đầu tư dự án PCCC	100%
16	79/NQ-HĐQT	02/07/2025	Thông qua kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư máy photocopy	100%
17	80/NQ-HĐQT	02/07/2025	Thông qua kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư hệ thống PCCC	100%
18	86/NQ-HĐQT	31/07/2025	Thông qua kết quả SXKD quý II, giao KH SXKD quý III	100%
19	87/NQ-HĐQT	31/07/2025	Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ	100%

20	90/NQ-HĐQT	31/07/2025	Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại cán bộ	100%
21	91/NQ-HĐQT	31/07/2025	Thông qua chủ trương không bổ nhiệm lại cán bộ	100%
22	94/NQ-HĐQT	25/08/2025	Thông qua bổ nhiệm lại Trưởng phòng KH-VT	100%
23	97/NQ-HĐQT	09/10/2025	Thông qua việc miễn nhiệm chức danh Phó Giám đốc	100%
24	100/NQ-HĐQT	14/10/2025	Thông qua kết quả SXKD quý III/9 tháng, giao KH quý IV	100%
25	101/NQ-HĐQT	14/10/2025	Thông qua quyết toán vốn đầu tư máy Photocopy	100%
26	105/NQ-HĐQT	14/10/2025	Thông qua chủ trương bổ nhiệm Phó Giám đốc	100%
27	108/NQ-HĐQT	23/10/2025	Thông qua kết quả thực hiện quy trình và thống nhất bổ nhiệm Phó Giám đốc	100%
28	111/NQ-HĐQT	30/10/2025	Thông qua chủ trương bổ nhiệm TP KT-CĐ-AT-MT	100%
29	114/NQ-HĐQT	31/10/2025	Thông qua bổ nhiệm Phó Giám đốc	100%
30	115/NQ-HĐQT	31/10/2025	Thông qua bổ nhiệm TP KT-CĐ-AT-MT	100%
31	119/NQ-HĐQT	09/12/2025	Thông qua chủ trương không bổ nhiệm lại Giám đốc	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Trình độ chuyên môn
01	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Trưởng ban kiểm soát	21/4/2025	Cử nhân Kế toán tài chính
02	Vũ Diệp Anh	Thành viên Ban kiểm soát	21/4/2025	Cử nhân Kế toán tài chính
03	Phạm Văn Huyền	Thành viên Ban kiểm soát	21/4/2025	Kỹ sư chế tạo máy
4	Phùng Thị Lan	Thành viên Ban kiểm soát		Miễn nhiệm 21/4/2025

2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS/	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Nguyễn Thị Hồng Nhung	04	100	100	
02	Vũ Diệp Anh	04	100	100	
03	Phạm Văn Huyền	04	100	100	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Trong năm 2025 Ban kiểm soát công ty đã phát huy vai trò kiểm tra và giám sát theo đúng chương trình, kế hoạch đề ra, thẩm định báo cáo hàng quý theo đúng quy định, các Thành viên BKS đã chủ động trong nhiệm vụ được giao. Qua việc kiểm tra, giám sát BKS đã có các cảnh báo đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành để giảm thiểu các rủi ro làm ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát công ty đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT qua đó sự trao đổi thông tin được kịp thời. Định kỳ tham gia vào các cuộc họp của HĐQT theo quy định.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
01	Nguyễn Mạnh Tú - Giám đốc	10/05/1978	Cử nhân quản trị kinh doanh	Bổ nhiệm lại 01/4/2021
02	Trần Đình Diên – Phó Giám đốc	19/09/1980	Thạc sỹ kinh tế	Bổ nhiệm 01/11/2022
03	Trần Ngọc Anh Phó Giám đốc	27/03/1982	Cử nhân kỹ thuật cơ khí	Bổ nhiệm 01/11/2025
	Nguyễn Hữu Toàn – Phó Giám đốc	24/05/1968	Kỹ sư chế tạo máy	Miễn nhiệm 01/11/2025

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Đặng Thị Quỳnh Trang	11/12/1981	Cử nhân kế toán	01/01/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Là công ty con trực thuộc Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV – CTCP; Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam nên trong năm 2025 các Thành viên

HĐQT, BKS, Ban giám đốc và các thành phần có liên quan khác đã tham gia đầy đủ các lớp học do Tập đoàn và Tổng công ty tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (phụ lục đính kèm)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: (Phụ lục đính kèm)
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ năm 2025.

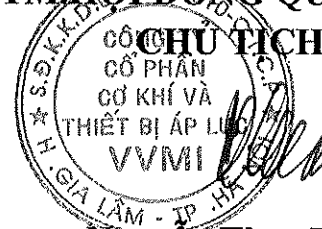
1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty: Không có
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT (báo cáo);
- BKS (báo cáo);
- Lưu: TK công ty, VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



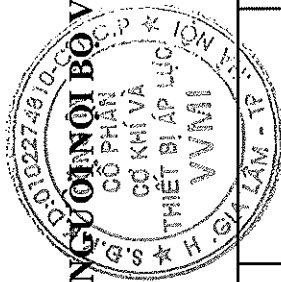
Nguyễn Thạc Tân

Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn,
người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ
(Kèm theo Báo cáo số 13/BC-HĐQT ngày 22 tháng 01 năm 2026)

MST	Khách hàng	Lũy kế năm			Lũy kế năm		
		Số lượng	Giá	Tiền	Số lượng	Giá	Tiền
1	2	3	4	5	6	7	8
I. BÁO CÁO DOANH THU MUA NỘI BỘ TRONG TKV							
0100100015-001	Công ty than Núi Hồng VVMI			21,600,000			21,600,000
	Trung tâm điều dưỡng ngành than-VVMI			555,556			116,655,556
0100101072007	Công ty vật tư hóa chất mỏ Hà Nội- Chi nhánh Tổng công ty công nghiệp hóa chất mỏ- Vinacomin			18,806,500			39,054,500
4600422402	Công ty cổ phần Khách sạn Thái nguyên VVMI						1,851,852
5700100256-062	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Hạ Long - TKV						593,102,453
5700100256-068	TRƯỜNG QUẢN TRỊ KINH DOANH - VINACOMIN			108,495,465			117,479,465
5700100707-006	CHI NHÁNH HÀ NỘI - CÔNG TY CP VẬT TƯ - TKV			151,069,380			388,125,540
II. BÁO CÁO DOANH THU BÁN NỘI BỘ TRONG TKV							
0100100015-024	Chi nhánh Tổng Công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV -CTCP - Công ty Than Khánh Hòa -VVMI	1.0000	3,063,074,714.0000	3,063,074,714	1.0000	5,111,284,952.0000	5,111,284,952
5000280116	Công ty Cổ phần xi măng Tân Quang - VVMI						272,708,560
5700100256-033	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản Việt Nam-Công ty Tuyển than Cửa Ông -TKV	2.0000	3,062,081,936.5000	6,124,163,873	2.0000	4,579,197,829.5000	9,158,395,659
5700100256-031	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Than Thống Nhất - TKV	90.0000	483,205,445.5400	43,488,490,099	90.0000	685,568,223.3200	61,701,140,099
5700100256-032	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng Sản Việt Nam - Công ty Than Dương Huy - TKV	1.0000	2,546,724,393.0000	2,546,724,393	401.0000	9,842,205.4700	3,946,724,393
5700100256-060	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam -	21,600.0000	1,873,815.6700	40,474,418,522	146,620.0000	1,035,117.0600	151,768,863,596
5700100256-059	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Than Quang Hanh - TKV			1,775,678,662			61,413,274,397
5700100256-062	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Than Hạ Long - TKV	85,767.9000	77,116.0300	6,614,080,016	235,537.9000	469,043.6100	110,477,546,731
5700100256-063	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Than Hòn Gai - TKV	155,001.0000	184,350.7000	28,574,542,567	781,158.0000	136,089.4200	106,307,340,415
5700100256-037	Công ty kho vận Đá Bạc- Vinacomin	3,116.0000	1,493,508.5000	4,653,772,478	10,897.0000	873,691.6600	9,520,618,010
5700100256-065	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam -	76,744.0000	53,043.4900	4,070,769,500	410,679.1000	62,014.3500	25,467,998,866
5700100256-058	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam -			2,201,739,000	20,650.0000	576,955.4000	11,914,129,000
5700100256-030	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam -			5,938,265,990	191,859.0600	100,479.9200	19,277,983,676
5700100256-067	Chi nhánh Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam - Công ty Xây lắp mỏ - TKV	42,399.0000	160,228.0400	6,793,508,600	145,366.0000	168,970.2800	24,562,533,600
5701740890	Trường Cao Đẳng Than - KSVN			45,333,774			45,333,774
5700101203	Công ty Cổ Phần Than Mông Dương - Vinacomin	17,750.0000	111,865.2300	1,985,607,817	70,430.0000	203,135.4400	14,306,829,035
5700101700	Công ty Cổ phần Than Núi Béo- vinacomin			27,806,975			27,806,975

5700101637	Công ty cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin						3,060,913,700
5700101877	Công ty Cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin	19,528.0000	385,383.2800	7,525,764,722	132,025.0000	262,367.6600	34,639,090,276
0100100015-001	Công ty than Núi Hồng - VVMI - Chi nhánh Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP	1.0000	1,808,192,272.0000	1,808,192,272	1.0000	1,815,392,272.0000	1,815,392,272
0100100015017	Cty Than Na dương-VVMI-CN	1.0000	2,222,878,053.0000	2,222,878,053	1.0000	3,566,684,788.0000	3,566,684,788
4600422240	Công ty CP xi măng La Hiên VVMI						10,495,744,409

PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN (CÁ NHÂN, TỔ CHỨC) ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ



STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
1	APL	Nguyễn Thạc Tân	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	Người nội bộ	CCCD				21-04-25	
1.01		Nguyễn Thạc Nghi		Bố đẻ	CCCD					đã chết
1.02		Đình Thị Lân		Mẹ đẻ	CCCD				21-04-25	
1.03		Phạm Thị Thu Hà		Vợ	CCCD				21-04-25	
1.04		Nguyễn Thị Vân Anh		Con gái	CCCD				21-04-25	
1.05		Nguyễn Thạc Tuấn		Con trai	CCCD				21-04-25	
1.06		Trịnh Xuân Đạt		Con rể	CCCD				21-04-25	
1.07		Nguyễn Thanh Trâm		Chị ruột	CMND				21-04-25	
1.08		Nguyễn Thạc Cường		Anh ruột	CCCD				21-04-25	
1.09		Nguyễn Thị Yên		Em gái	CCCD				21-04-25	
1.10		Lê Đình Sơn		Anh rể	CCCD				21-04-25	
1.11		Nguyễn Thị Lương Nga		Chị dâu	CCCD				21-04-25	
1.12		Phạm Kim Chí		Bố vợ	CCCD					đã chết
1.13		Dương Thị Hạnh		Mẹ vợ	CCCD				21-04-25	
1.14	MVB	Tổng CT CNM Việt Bắc TKV - CTCP		Ông Nguyễn Thạc Tân làm PTGD	ĐKKD					
2	APL	Nguyễn Mạnh Tú	Thành viên hội đồng quản trị/ Giám đốc	Người nội bộ	CCCD			654	21-04-25	
2.01		Nguyễn Đình Tân		Bố đẻ	CCCD				21-04-25	
2.02		Đỗ Thị Nhung		Mẹ đẻ	CCCD				21-04-25	
2.03		Nguyễn Thị Thanh Thủy		Vợ	CCCD				21-04-25	

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8		9	10
2.04		Nguyễn Mạnh Đức		Con	CCCD				21-04-25	
2.05		Nguyễn Thuỳ Trang		Con	CCCD				21-04-25	
2.06		Nguyễn Mạnh Tuấn		Anh	CCCD				21-04-25	
2.07		Ngô Thị Hải Hà		Chị dâu	CCCD				21-04-25	
2.08		Nguyễn Đức Thịnh		Bố vợ	CCCD				21-04-25	
2.09		Bùi Thị Kim Thoa		Mẹ vợ	CCCD				21-04-25	
3	APL	Trần Đình Diên	Thành viên hội đồng quản trị/ Phó Giám đốc	Người nội bộ	CCCD			13,946	01-11-22	
3.01		Trần Đình Diệm		Bố đẻ						đã chết
3.02		Lê Thị Cúc		Mẹ đẻ	CCCD				01-11-22	
3.03		Nguyễn Thị Thu Trang		Vợ	CCCD				01-11-22	
3.04		Trần Đình Trung		Con	CCCD				01-11-22	
3.05		Trần Đình Thanh		Con	CCCD				01-11-22	
3.06	APL	Trần Thu Hương		Chị gái	CCCD			3,846	01-11-22	
3.07		Trần Minh Đức		Anh rể	CCCD				01-11-22	
3.08		Nguyễn Như Viên		Bố vợ	CCCD				01-11-22	
3.09		Nguyễn Hồng Mai		Mẹ vợ	CCCD				01-11-22	
4	APL	Phạm Công Lộc	Thành viên hội đồng quản trị	Người nội bộ	CCCD			23,382	21-04-25	
4.01		Phạm Công Lợi		Bố đẻ	CCCD				21-04-25	đã chết
4.02		Phạm Thị Phụ		Mẹ đẻ						
4.03	APL	Đào Thu Hường		Vợ	CCCD			4,000	21-04-25	
4.04		Phạm Thuý Hằng		Con	CCCD				21-04-25	
4.05		Phạm Thành Long		Con	CCCD				21-04-25	
4.06		Phạm Công Hoa		Em	CCCD				21-04-25	
4.07		Phạm Thị Cúc		Em	CCCD				21-04-25	
4.08		Phạm Văn Tùng		Em	CCCD				21-04-25	
4.09		Phạm Thị Thanh		Em	CCCD				21-04-25	

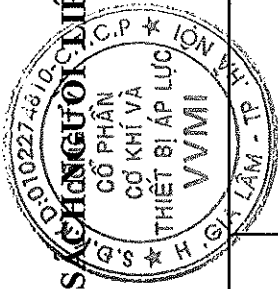
STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNb/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
4.10		Phạm Thị Bình		Em	CCCD					đã chết
4.11		Phạm Hồng Thái		Em	CCCD			21-04-25		
4.12		Phạm Thị Tâm		Em	CCCD			21-04-25		
4.13		Lê Thị Thu Hà		Em dâu	CCCD			21-04-25		
4.14		Lê Thị Bình		Em dâu	CCCD			21-04-25		
4.15		Vũ Văn Vang		Em rể	CCCD			21-04-25		
4.16		Nguyễn Thị Dung		Em dâu	CCCD			21-04-25		
4.17		Trần Minh Đạo		Em rể	CCCD			21-04-25		
4.18		Phan Thái Ninh		Em rể	CCCD			21-04-25		
4.19		Đào Mạnh Hưng		Bố vợ	CCCD			21-04-25		
4.20		Nguyễn Thị Minh		Mẹ vợ	CCCD			21-04-25		
5	APL	Nguyễn Hữu Toàn	Thành viên hội đồng quản trị/ Phó Giám đốc	Người nội bộ	CCCD			4,800	21-03-20	đã chết
5.01		Nguyễn Hữu Nguyên		Bố					21-04-25	
5.02		Phạm Thị Hiền		Mẹ	CCCD				21-04-25	
5.03		Nguyễn Thị Hồng Loan		Vợ	CCCD				21-04-25	
5.04		Nguyễn Thị Thanh Hằng		Con	CCCD				21-04-25	
5.05		Nguyễn Hữu Thắng		Con	CCCD				21-04-25	
5.06	APL	Nguyễn Thị Minh Huệ		Chị	CCCD			2,863	21-04-25	
5.07		Nguyễn Hồng Hải		Em	CCCD				21-04-25	
5.08		Nguyễn Thuý Hoà		Em	CCCD				21-04-25	
5.09		Phan Đức Sơn		Anh rể	CCCD				21-04-25	
5.10		Phạm Giang Nam		Em rể	CCCD				21-04-25	
5.11		Phạm Quang Thiện		Em rể	CCCD				21-04-25	
5.12		Nguyễn Xuân Chí		Bố vợ	CCCD				21-04-25	đã chết
5.13		Nguyễn Thị Châm		Mẹ vợ	CMND				21-04-25	
6	APL	Trần Ngọc Anh	Phó Giám đốc	Người nội bộ	CCCD			600	11-01-25	
6.01		Trần Văn Hanh		Bố đẻ	CCCD				11-01-25	

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
6.02		Đặng Thị Đàm		Mẹ đẻ	CCCD				11-01-25	
6.03		Nguyễn Thị Thùy		Vợ	CCCD				11-01-25	
6.04		Trần Tấn Đạt		Con	CCCD				11-01-25	
6.05		Trần Ngọc Khánh		Con	CCCD				11-01-25	
6.06		Trần Văn Hùng		Em trai	CCCD				11-01-25	
6.07		Vũ Thị Hồng Nhung		Em dâu	CCCD				11-01-25	
6.08		Nguyễn Công Sang		Bố vợ	CCCD				11-01-25	
6.09		Đoàn Thị Đào		Mẹ vợ	CCCD				11-01-25	
7		Nguyễn Thị Hồng Nhung	Trưởng ban kiểm	Người nội bộ	CCCD				21-04-25	
7.01		Vũ Thị Hà		Mẹ đẻ	CCCD				21-04-25	
7.02		Nguyễn Thị Hồng Vân		Em ruột	CCCD				21-04-25	
7.03		Nguyễn Thị Mỹ		Em ruột	CCCD				21-04-25	
7.04		Phí Vinh Tùng Hưng		Chồng	CCCD				21-04-25	
7.05		Phí Việt Hoàng		Con ruột	CCCD				21-04-25	
7.06		Phí Việt Hiếu		Con ruột	CCCD				21-04-25	
7.07		Phí Vinh Sự		Bố chồng	CCCD				21-04-25	
7.08		Đỗ Thị Hy		Mẹ Chồng	CCCD				21-04-25	
7.09		Lê Huy Tú		Em rể	CCCD				21-04-25	
7.10		Nguyễn Bình An		Em rể	CCCD				21-04-25	
8		Vũ Diệp Anh	Thành viên BKS	Người nội bộ	CCCD				21-04-25	
8.01		Vũ Đình Lân		Bố đẻ	CCCD				21-04-25	
8.02		Phạm Thị Huệ		Mẹ đẻ	CCCD				21-04-25	
8.03		Vũ Đình Sơn		Chồng	CCCD				21-04-25	
8.04		Vũ Hải Long		Con	Hộ chiếu				21-04-25	
8.05		Vũ Xuân Anh		Em	CCCD				21-04-25	
8.06		Hoàng Thị Thùy Dung		Em dâu	CCCD				21-04-25	
8.07		Vũ Đình Thêm		Bố chồng	CMND				21-04-25	
8.08		Lê Thị Tuất		Mẹ chồng	CMND				21-04-25	
9	APL	Phạm Văn Huyền	Thành viên BKS	Người nội bộ	CCCD			1,000	21-03-20	

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
9.01		Phạm Anh Thảo		Bố đẻ	CCCD				21-04-25	
9.02		Nguyễn Thị Quy		Mẹ đẻ	CCOD				21-04-25	
9.03		Nguyễn Thị Ngọc Huyền		Vợ	CCOD				21-04-25	
9.04		Phạm Mộc Trà		Con	CCOD				21-04-25	còn nhỏ
9.05		Phạm Văn Hoạt		Em trai	CCOD				21-04-25	
9.06		Lê Thị Dung		Em dâu	CCOD				21-04-25	
9.07		Phạm Thị Hoài		Em ruột	CCOD				21-04-25	
9.08		Phạm Ngọc Cường		Em rể	CCOD				21-04-25	
9.09		Phạm Thị Lam		Em ruột	CCOD				21-04-25	
9.10		Lưu Đức Trung		Em rể	CCOD				21-04-25	
9.11		Nguyễn Ngọc Hội		Bố vợ	CCOD				21-04-25	
9.12		Nguyễn Thị Nhung		Mẹ vợ	CCOD				21-04-25	
10	APL	Đặng Thị Quỳnh Trang	Kế toán trưởng	Người nội bộ	CCCD			2,528	01-01-17	
10.01		Đặng Văn Phiên		Bố đẻ	CCOD				01-01-17	
10.02		Phạm Thị Hân		Mẹ đẻ	CCOD				01-01-17	
10.03		Vương Văn Đài		Chồng	CCOD				01-01-17	
10.04		Vương Hải Anh		Con	CCOD				01-01-17	
10.05		Vương Hải Vi		Con	CCOD				01-01-17	
10.06		Đặng Thị Lan Oanh		Chị	CCOD				01-01-17	
10.07		Đặng Việt Hưng		Em	CCOD				01-01-17	
10.08		Ngô Quang Hưng		Anh rể	CCOD				01-01-17	
10.09		Nguyễn Thị Thu Hoài		Em dâu	CCOD				01-01-17	
10.10		Vương Văn Trình		Bố chồng	CCOD				01-01-17	
10.11		Đinh Thị Nhạn		Mẹ chồng	CMND				01-01-17	
11	APL	Lại Trung Minh	Người phụ trách Quản trị/Thư ký công ty	Người nội bộ	CCCD			800	01-07-17	
11.01		Lại Văn Hiện		Bố	CCOD				01-07-17	
11.02		Hoàng Thị Minh Thu		Mẹ	CCOD				01-07-17	

STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
11.03		Bùi Thị Thuý Hà		Vợ	CCCD				01-07-17	
11.04		Lại Hà Minh Châu		Con	CCCD				01-07-17	
11.05		Lại Minh Trí		Con	CCCD				01-07-17	
11.06		Lại Thị Thu Hà		Em	CCCD				01-07-17	
11.07		Đoàn Trung Nghĩa		Em rể	CCCD				01-07-17	
11.08		Bùi Huy Hiệu		Bố vợ	CCCD				01-07-17	
11.09		Thạch Thị Mẫn		Mẹ vợ	CCCD				01-07-17	
12	MVB	Tổng CT CNM Việt Bắc TKV - CTCP			ĐKKD			612,000		

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH CHỨC VỤ LIÊN QUAN VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI LIÊN QUAN



STT	Mã chứng khoán	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Thời điểm bổ nhiệm NNB/trở thành NLQ	Ghi chú
1	2	3	4	6	7	8	9	10
1		Nguyễn Thạc Nghi		CCCD				đã chết
2		Đinh Thị Lân		CCCD			21-04-25	
3		Phạm Thị Thu Hà		CCCD			21-04-25	
4		Nguyễn Thị Vân Anh		CCCD			21-04-25	
5		Nguyễn Thạc Tuấn		CCCD			21-04-25	
6		Trịnh Xuân Đạt		CCCD			21-04-25	
7		Nguyễn Thanh Trâm		CMND			21-04-25	
8		Nguyễn Thạc Cường		CCCD			21-04-25	
9		Nguyễn Thị Yên		CCCD			21-04-25	
10		Lê Đình Sơn		CCCD			21-04-25	
11		Nguyễn Thị Lương Nga		CCCD			21-04-25	
12		Phạm Kim Chí		CCCD			21-04-25	
13		Dương Thị Hạnh		CCCD			21-04-25	
14		Nguyễn Đình Tân		CCCD			21-04-25	
15		Đỗ Thị Nhượng		CCCD			21-04-25	
16		Nguyễn Thị Thanh Thủy		CCCD			21-04-25	
17		Nguyễn Mạnh Đức		CCCD			21-04-25	
18		Nguyễn Thủy Trang		CCCD			21-04-25	
19		Nguyễn Mạnh Tuấn		CCCD			21-04-25	
20		Ngô Thị Hải Hà		CCCD			21-04-25	
21		Nguyễn Đức Thịnh		CCCD			21-04-25	
22		Bùi Thị Kim Thoa		CCCD			21-04-25	
23		Phạm Công Lợi		CCCD			21-04-25	
24		Phạm Thị Phụ						đã chết

25	APL	Đào Thu Hương				CCCD				21-04-25	
26		Phạm Thuý Hằng				CCCD				21-04-25	
27		Phạm Thành Long				CCCD				21-04-25	
28		Phạm Công Hoa				CCCD				21-04-25	
29		Phạm Thị Cúc				CCCD				21-04-25	
30		Phạm Văn Tùng				CCCD				21-04-25	
31		Phạm Thị Thanh				CCCD				21-04-25	
32		Phạm Thị Bình				CCCD				đã chết	
33		Phạm Hồng Thái				CCCD				21-04-25	
34		Phạm Thị Tâm				CCCD				21-04-25	
35		Lê Thị Thu Hà				CCCD				21-04-25	
36		Lê Thị Bình				CCCD				21-04-25	
37		Vũ Văn Vang				CCCD				21-04-25	
38		Nguyễn Thị Dung				CCCD				21-04-25	
39		Trần Minh Đạo				CCCD				21-04-25	
40		Phan Thái Ninh				CCCD				21-04-25	
41		Đào Mạnh Hưng				CCCD				21-04-25	
42		Nguyễn Thị Minh				CCCD				21-04-25	
43		Trần Văn Hạnh				CCCD				11-01-25	
44		Đặng Thị Đàm				CCCD				11-01-25	
45		Nguyễn Thị Thuý				CCCD				11-01-25	
46		Trần Tất Đạt				CCCD				11-01-25	
47		Trần Ngọc Khánh				CCCD				11-01-25	
48		Trần Văn Hùng				CCCD				11-01-25	
49		Vũ Thị Hồng Nhung				CCCD				11-01-25	
50		Nguyễn Công Sang				CCCD				11-01-25	
51		Đoàn Thị Đào				CCCD				11-01-25	
52		Nguyễn Hữu Nguyễn				CCCD				đã chết	
53		Phạm Thị Hiền				CCCD				21-04-25	
54		Nguyễn Thị Hồng Loan				CCCD				21-04-25	
55		Nguyễn Thị Thanh Hằng				CCCD				21-04-25	
56		Nguyễn Hữu Thắng				CCCD				21-04-25	
57	APL	Nguyễn Thị Minh Huệ				CCCD				21-04-25	
58		Nguyễn Hồng Hải				CCCD				21-04-25	

59	Nguyễn Thuý Hoà				CCCD				21-04-25	
60	Phan Đức Sơn				CCCD				21-04-25	
61	Phạm Giang Nam				CCCD				21-04-25	
62	Phạm Quang Thiện				CCCD				21-04-25	
63	Nguyễn Xuân Chí				CCCD				21-04-25	đã chết
64	Nguyễn Thị Châm				CMND				21-04-25	
65	Vũ Thị Hà				CCCD				21-04-25	
66	Nguyễn Thị Hồng Vân				CCCD				21-04-25	
67	Nguyễn Thị Mỹ				CCCD				21-04-25	
68	Phí Vinh Tùng Hưng				CCCD				21-04-25	
69	Phí Việt Hoàng				CCCD				21-04-25	
70	Phí Việt Hiếu				CCCD				21-04-25	
71	Phí Vinh Sự				CCCD				21-04-25	
72	Đỗ Thị Hy				CCCD				21-04-25	
73	Lê Huy Tú				CCCD				21-04-25	
74	Nguyễn Bình An				CCCD				21-04-25	
75	Vũ Đình Lân				CCCD				21-04-25	
76	Phạm Thị Huế				CCCD				21-04-25	
77	Vũ Đình Sơn				CCCD				21-04-25	
78	Vũ Hải Long				Hộ chiếu				21-04-25	còn nhỏ
79	Vũ Xuân Anh				CCCD				21-04-25	
80	Hoàng Thị Thuỷ Dung				CCCD				21-04-25	
81	Vũ Đình Thêm				CMND				21-04-25	
82	Lê Thị Tuất				CMND				21-04-25	
83	Phạm Văn Huyền								21-04-25	
84	Phạm Anh Thảo				CCCD				21-04-25	
85	Nguyễn Thị Quy				CCCD				21-04-25	
86	Nguyễn Thị Ngọc Huyền				CCCD				21-04-25	còn nhỏ
87	Phạm Mộc Trà				CCCD				21-04-25	
88	Phạm Văn Hoạt				CCCD				21-04-25	
89	Lê Thị Dung				CCCD				21-04-25	
90	Phạm Thị Hoài				CCCD				21-04-25	
91	Phạm Ngọc Cường				CCCD				21-04-25	
92	Phạm Thị Lam				CCCD				21-04-25	

93		Lưu Đức Trung				CCCD				21-04-25	
94		Nguyễn Ngọc Hội				CCCD				21-04-25	
95		Nguyễn Thị Nhung				CCCD				21-04-25	
96		Trần Đình Diệm									đã chết
97		Lê Thị Cúc				CCCD				21-04-25	
98		Nguyễn Thị Thu Trang				CCCD				21-04-25	
99		Trần Đình Trung				CCCD				21-04-25	
100		Trần Đình Thanh				CCCD				21-04-25	
101	APL	Trần Thu Hương				CCCD				21-04-25	
102		Trần Minh Đức				CCCD				21-04-25	
103		Nguyễn Như Viên				CCCD				21-04-25	
104		Nguyễn Hồng Mai				CCCD				21-04-25	
105		Đặng Văn Phiên				CCCD				01-01-17	
106		Phạm Thị Hân				CCCD				01-01-17	
107		Vương Văn Đài				CCCD				01-01-17	
108		Vương Hải Anh				CCCD				01-01-17	
109		Vương Hải Vi				CCCD				01-01-17	còn nhỏ
110		Đặng Thị Lan Oanh				CCCD				01-01-17	
111		Đặng Việt Hưng				CCCD				01-01-17	
112		Ngô Quang Hưng				CCCD				01-01-17	
113		Nguyễn Thị Thu Hoài				CCCD				01-01-17	
114		Vương Văn Trình				CCCD				01-01-17	
115		Đinh Thị Nhạn				CMND				01-01-17	
116		Lại Văn Hiện				CCCD				01-07-17	
117		Hoàng Thị Minh Thu				CCCD				01-07-17	
118		Bùi Thị Thuý Hà				CCCD				01-07-17	
119		Lại Hà Minh Châu				CCCD				01-07-17	
120		Lại Minh Trí				CCCD				01-07-17	còn nhỏ
121		Lại Thị Thu Hà				CCCD				01-07-17	
122		Đoàn Trung Nghĩa				CCCD				01-07-17	
123		Bùi Huy Hiệu				CCCD				01-07-17	
124		Thạch Thị Mẫn				CCCD				01-07-17	
125	MVB	Tổng CT CNM Việt Bắc TKV - CTCP				ĐKKD					